



PINHOK™
LANGUAGES

www.pinhok.com

Inleiding

Over dit boek

Dit vocabulaireboek bevat meer dan 3000 woorden en zinnen die zijn gesorteerd per onderwerp, zodat u eenvoudig kunt kiezen wat u eerst wilt leren. Bovendien bevat de tweede helft van het boek twee indexsecties die als basiswoordenboeken kunnen worden gebruikt om woorden in een van de twee talen op te zoeken. De 3 onderdelen samen vormen een geweldige informatiebron voor cursisten van alle niveaus.

Hoe gebruikt u dit Vietnamees vocabulaireboek?

Weet u niet helemaal zeker waar u moet beginnen? We stellen voor dat u eerst de hoofdstukken over de werkwoorden, bijvoeglijke naamwoorden en zinnen in deel één van het boek doorneemt. Op die manier bouwt u een goede basis op voor uw verdere studie en verwerft u voldoende Vietnameese woordenschat voor alledaagse communicatie. De woordenlijsten in de tweede helft van het boek kunnen worden gebruikt om woorden op te zoeken, bijvoorbeeld woorden die u op straat hoort, of waarvan u de vertaling wilt weten. Of gebruik de lijsten gewoon om een paar nieuwe woorden in alfabetische volgorde te leren.

Nog een paar laatste opmerkingen:

Vocabulaireboeken bestaan al eeuwen en zijn daarom wellicht niet erg hip en een beetje saai, maar meestal wel erg doeltreffend. Samen met de onderdelen van het basiswoordenboek Vietnamees, is dit Vietnamees vocabulaireboek een geweldig hulpmiddel om u tijdens het leerproces te ondersteunen. Het komt tevens goed van pas om woorden en zinnen op te zoeken op momenten zonder internet.

Pinhok Languages

Pinhok Languages wil taalleerproducten creëren die cursisten over de hele wereld ondersteunen in hun streven om een nieuwe taal te leren. Daarbij combineren we best practices uit verschillende vakgebieden en industrieën om innovatieve producten en materialen te bedenken.

Het Pinhok-team hoopt dat dit boek u kan helpen bij uw leerproces en u sneller bij uw doel brengt. Mocht u meer informatie over ons willen, ga dan naar onze website www.pinhok.com. Ga ook naar onze website voor feedback, foutrapporten, kritiek of om gewoon even "hallo" te zeggen, en gebruik het contactformulier.

Aansprakelijkheidsbeperking

DIT BOEK WORDT GELEVERD 'ZOALS HET IS' ZONDER ENIGE VORM VAN GARANTIE, EXPLICIET OF IMPLICIET, MET INBEGRIJ VAN, MAAR NIET BEPERKT TOT, DE GARANTIE VAN VERKOOPBAARHEID, GESCHIKTHEID VOOR EEN BEPAALD DOEL EN NIET-INBREUK. IN GEEN GEVAL ZIJN DE AUTEURS OF DE HOUDERS VAN HET AUTEURSRECHT AANSPRAKELIJK VOOR CLAIMS, SCHADE OF ANDERE AANSPRAKELIJKHEID, HETZIJ OP GROND VAN EEN CONTRACT, ONRECHTMATIGE DAAD OF ANDERSZINS, VOORTVLOEIEND UIT OF IN VERBAND MET HET BOEK OF HET GEBRUIK ERVAN OF ANDERE HANDELINGEN IN HET BOEK.

Copyright © 2022 Pinhok.com. All Rights Reserved

Inhoudsopgave

Onderwerpen

Dieren:	7
Sport:	11
Aardrijkskunde:	16
Nummers:	23
Lichaam:	29
Bijvoeglijk Naamwoord:	33
Werkwoord:	39
Huis:	44
Voedsel:	50
Leven:	60
Vervoer:	67
Cultuur:	73
School:	78
Natuur:	84
Kleding:	95
Drogisterij:	100
Stad:	102
Gezondheid:	108
Bedrijf:	113
Dingen:	121
Zinnen:	125

Index

Nederlands - Vietnamees:	129
Vietnamees - Nederlands:	184

Dieren

Zoogdieren

hond	con chó
kat	con mèo
konijn	con thỏ
koe	con bò
schaap	con cừu
varken	con lợn
paard	con ngựa
aap	con khỉ
beer	con gấu
leeuw	con sư tử
tijger	con hổ
panda	con gấu trúc
giraf	con hươu cao cổ
kameel	con lạc đà
olifant	con voi
wolf	con chó sói
rat	con chuột cống
muis (dier)	con chuột
zebra	con ngựa vằn
nijlpaard	con hà mã
ijsbeer	con gấu Bắc cực
neushoorn	con tê giác
kangoeroe	con chuột túi
luipaard	con báo hoa mai
cheeta	con báo săn
ezel	con lừa
miereneter	con thú ăn kiến
buffel	con trâu
hert	con nai

eekhoorn	con sóc
eland	con nai sừng tấm
big	con heo con
vleermuis	con dơi
vos	con cáo
hamster	con chuột hamster
cavia	con chuột lang nhà
koala	con gấu túi
maki	con vượn cáo
stokstaartje	con chồn đất
wasbeer	con gấu mèo
tapir	con heo vòi
bizon	con bò rừng
geit	con dê
lama	con lạc đà không bướu
rode panda	con gấu trúc đỏ
stier	con bò đực
egel	con nhím
otter	con rái cá

Vogels

duif	con chim bồ câu
eend	con vịt
meeuw	con chim hải âu
kip	con gà
haan	con gà trống choai
gans	con ngỗng
uil	con cú
zwaan	con thiên nga
pinguïn	con chim cánh cụt
kraai	con quạ
kalkoen	con gà tây

struisvogel	con đà điểu
ooievaar	con cò
kuiken	con gà con
adelaar	con chim đại bàng
raaf	con quạ
pauw	con công
pelikaan	con bồ nông
papegaai	con vẹt
ekster	con chim ác là
flamingo	con hồng hạc
valk	con chim ưng

Insecten

vlieg	con ruồi
vlinder	con bướm
kever	con bọ
bij	con ong
mug	con muỗi
mier	con kiến
libel	con chuồn chuồn
sprinkhaan	con châu chấu
rups	con sâu bướm
wesp	con ong bắp cày
mot	con bướm đêm
hommel	con ong nghệ
termiet	con mối
krekel	con đế
lieveheersbeestje	con bọ rùa
bidsprinkhaan	con bọ ngựa

Zeedieren

vis (dier)	con cá
------------	--------

walvis	con cá voi
haai	con cá mập
dolfijn	con cá heo
zeehond	con hải cẩu
kwal	con sứa
inktvis	con mực ống
octopus	con bạch tuộc
zeeschildpad	con rùa
zeepaardje	con cá ngựa
zeeleeuw	con sư tử biển
walrus	con hải mã
schelp	con sò
zeester	con sao biển
orka	con cá voi sát thủ
krab	con cua
kreeft	con tôm hùm

Reptielen & Meer

slak	con ốc sên
spin	con nhện
kikker	con ếch
slang	con rắn
krokodil	con cá sấu
schildpad	con rùa cạn
schorpioen	con bọ cạp
hagedis	con thằn lằn
kameleon	con tắc kè hoa
vogelspin	con nhện tarantula
gekko	con tắc kè
dinosaurius	con khủng long

Sport

Zomer

tennis	quần vợt
badminton	cầu lông
boksen	quyền anh
golf	đánh golf
hardlopen	chạy
wielrennen	đạp xe
gymnastiek	thể dục dụng cụ
tafeltennis	bóng bàn
gewichtheffen	cử tạ
verspringen	nhảy xa
hink-stap-springen	nhảy xa ba bước
moderne vijfkamp	năm môn phối hợp hiện đại
ritmische gymnastiek	thể dục nhịp điệu
hordelopen	chạy vượt rào
marathon	chạy marathon
polstokhoogspringen	nhảy sào
hoogspringen	nhảy cao
kogelstoten	đẩy tạ
speerwerpen	ném lao
discuswerpen	ném đĩa
karate	võ karate
triathlon	ba môn phối hợp
taekwondo	võ taekwondo
sprint	chạy nước rút
paarden springen	cưỡi ngựa vượt chướng ngại vật
schietsport	bắn súng
worstelen	đấu vật
mountainbiken	đạp xe địa hình
judo	võ judo

kogelslingeren	ném búa
schermen	đấu kiếm
boogschieten	bắn cung
baanwielrennen	đua xe đạp lòng chảo

Winter

skiën	trượt tuyết
snowboarden	trượt ván tuyết
schaatsen	trượt băng
ijshockey	khúc côn cầu trên băng
kunstschaatsen	trượt băng nghệ thuật
curling	bi đá trên băng
noordse combinatie	hai môn phối hợp Bắc Âu
biatlon	hai môn phối hợp
rodelen	trượt băng nằm ngửa
bobsleeën	trượt xe lòng máng
shorttrack	trượt băng cự ly ngắn
skeleton	trượt băng nằm sấp
schansspringen	trượt tuyết nhảy xa
langlaufen	trượt tuyết băng đồng
ijsklimmen	leo núi băng
freestyle skiën	trượt tuyết tự do
langebaanschaatsen	trượt băng tốc độ

Team

voetbal	bóng đá
basketbal	bóng rổ
volleybal	bóng chuyền
cricket	bóng gậy
honkbal	bóng chày
rugby	bóng rugby
handbal	bóng ném

polo	mã cầu
lacrosse	bóng vợt
veldhockey	khúc côn cầu
beachvolleybal	bóng chuyền bãi biển
Australian football	bóng bầu dục Úc
American football	bóng bầu dục Mỹ

Water

zwemmen (sport)	bơi lội
waterpolo	bóng nước
schoonspringen	nhảy cầu
surfen	lướt sóng
roeien	chèo thuyền
synchroonzwemmen	bơi nghệ thuật
duiken	lặn
windsurfen	lướt ván buồm
zeilen	đua thuyền buồm
waterskiën	lướt ván nước
raften	chèo thuyền vượt thác
klifduiken	nhảy vách đá
kanoën	chèo thuyền

Motor

autoracen	đua xe hơi
rallyracing	đua xe việt dã
motorracen	đua xe mô tô
motocross	đua xe mô tô địa hình
Formule 1	công thức 1
karten	đua xe kart
jetskiën	mô tô nước

Overig

hiken	đi bộ đường dài
bergbeklimmen	leo núi
snooker	bida snooker
parachutespringen	nhảy dù
poker	đánh bài poker
dansen	khiêu vũ
bowlen	bowling
skateboarden	trượt ván
schaken	cờ vua
bodybuilden	thể hình
yoga	yoga
ballet	múa ba lê
bungeejumpen	nhảy bungee
klimmen (sport)	leo núi
rolschaatsen	trượt patin
breakdance	nhảy breakdance
biljart	bi-a

Sportschool

opwarmen	khởi động
rekken	giãn cơ
sit-ups	gập bụng
opdrukken	hít đất
squat	bài tập gánh tạ
loopband	máy chạy bộ
bankdrukken	đẩy ngực
hometrainer	xe đạp tập thể dục
crosstrainer	máy đi bộ trên không
circuittraining	luyện tập xoay vòng
pilates	tập pilates
leg press	đạp đùi

aerobics

thể dục nhịp điệu

halter

tạ tay

halterstang

tạ đòn

sauna

xông hơi

Aardrijkskunde

Europa

Verenigd Koninkrijk	Vương quốc Anh
Spanje	Tây Ban Nha
Italië	Ý
Frankrijk	Pháp
Duitsland	Đức
Zwitserland	Thụy sĩ
Albanië	Albania
Andorra	Andorra
Oostenrijk	Áo
België	Bỉ
Bosnië	Bosnia
Bulgarije	Bun-ga-ri
Denemarken	Đan Mạch
Estland	Estonia
Faeröer Eilanden	Quần đảo Faroe
Finland	Phần Lan
Gibraltar	Gibraltar
Griekenland	Hy Lạp
Ierland	Ireland
IJsland	Iceland
Kosovo	Kosovo
Kroatië	Croatia
Letland	Latvia
Liechtenstein	Liechtenstein
Litouwen	Litva
Luxemburg	Luxembourg
Malta	Malta
Macedonië	Macedonia
Moldavië	Moldova

Monaco	Monaco
Montenegro	Montenegro
Nederland	Hà Lan
Noorwegen	Na Uy
Polen	Ba Lan
Portugal	Bồ Đào Nha
Roemenië	România
San Marino	San Marino
Zweden	Thụy Điển
Servië	Serbia
Slowakije	Slovakia
Slovenië	Slovenia
Tsjechië	Cộng hòa Séc
Turkije	Thổ Nhĩ Kỳ
Oekraïne	Oekraïne
Hongarije	Hungary
Vaticaanstad	Thành Vatican
Wit-Rusland	Belarus
Cyprus	Cộng hòa Síp

Azië

China	Trung Quốc
Rusland	Nga
India	Ấn Độ
Singapore	Singapore
Japan	Nhật Bản
Zuid-Korea	Hàn Quốc
Afghanistan	Afghanistan
Armenië	Armenia
Azerbeidzjan	Azerbaijan
Bahrein	Bahrain
Bangladesh	Bangladesh

Bhutan	Bhutan
Brunei	Brunei
Georgië	Gruzia
Hongkong	Hồng Kông
Indonesië	Indonesia
Irak	I-rắc
Iran	Iran
Israël	Israel
Jemen	Yemen
Jordanië	Jordan
Cambodja	Campuchia
Kazachstan	Kazakhstan
Qatar	Qatar
Kirgizië	Kyrgyzstan
Koeweit	Kuwait
Laos	Lào
Libanon	Liban
Macau	Ma Cao
Maleisië	Mã Lai
Maldiven	Maldives
Mongolië	Mông Cổ
Birma	Miến Điện
Nepal	Nepal
Noord-Korea	Bắc Triều Tiên
Oman	Oman
Oost-Timor	Đông Timor
Pakistan	Pakistan
Palestina	Palestine
Filipijnen	Philippines
Saoedi-Arabië	Ả Rập Xê Út
Sri Lanka	Sri Lanka
Syrië	Syria
Tadzjikistan	Tajikistan

Taiwan	Đài Loan
Thailand	Thái Lan
Turkmenistan	Turkmenistan
Oezbekistan	Uzbekistan
Verenigde Arabische Emiraten	các Tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất
Vietnam	Việt Nam

Amerika

Verenigde Staten van Amerika	Hoa Kỳ
Mexico	Mexico
Canada	Canada
Brazilië	Brazil
Argentinië	Argentina
Chili	Chile
Antigua en Barbuda	Antigua và Barbuda
Aruba	Aruba
Bahama's	Bahamas
Barbados	Barbados
Belize	Belize
Bolivia	Bolivia
Kaaimaneilanden	Quần đảo Cayman
Costa Rica	Costa Rica
Dominica	Dominica
Dominicaanse Republiek	Cộng hòa Dominica
Ecuador	Ecuador
El Salvador	El Salvador
Falkland Eilanden	Quần đảo Falkland
Grenada	Grenada
Groenland	Greenland
Guatemala	Guatemala
Guyana	Guyana
Haïti	Haiti

Honduras	Honduras
Jamaica	Jamaica
Colombia	Colombia
Cuba	Cuba
Montserrat	Montserrat
Nicaragua	Nicaragua
Panama	Panama
Paraguay	Paraguay
Peru	Peru
Puerto Rico	Puerto Rico
Saint Kitts en Nevis	Saint Kitts và Nevis
Saint Lucia	Saint Lucia
Saint Vincent en de Grenadines	Saint Vincent và Grenadines
Suriname	Suriname
Trinidad en Tobago	Trinidad và Tobago
Uruguay	Uruguay
Venezuela	Venezuela

Afrika

Zuid-Afrika	Nam Phi
Nigeria	Nigeria
Marokko	Ma Rốc
Libië	Libya
Kenia	Kenya
Algerije	Algeria
Egypte	Ai Cập
Ethiopië	Ethiopia
Angola	Angola
Benin	Benin
Botswana	Botswana
Burkina Faso	Burkina Faso
Boeroendi	Burundi

Democratische Republiek Congo	Cộng hòa dân chủ Congo
Djibouti	Djibouti
Equatoriaal-Guinea	Guinea Xích Đạp
Ivoorkust	Bờ Biển Ngà
Eritrea	Eritrea
Gabon	Gabon
Gambia	Gambia
Ghana	Ghana
Guinea	Guinea
Guinee-Bissau	Guinea-Bissau
Kameroen	Cameroon
Kaapverdië	Cabo Verde
Comoren	Comoros
Lesotho	Lesotho
Liberia	Liberia
Madagaskar	Madagascar
Malawi	Malawi
Mali	Mali
Mauritanië	Mauritania
Mauritius	Mauritius
Mozambique	Mozambique
Namibië	Namibia
Niger	Niger
Republiek Congo	Cộng hòa Congo
Rwanda	Rwanda
Zambia	Zambia
Sao Tomé en Príncipe	Sao Tome và Príncipe
Senegal	Sénégal
Seychellen	Seychelles
Sierra Leone	Sierra Leone
Zimbabwe	Zimbabwe
Somalië	Somalia
Soedan	Sudan

Zuid-Soedan	Nam Sudan
Swaziland	Swaziland
Tanzania	Tanzania
Togo	Togo
Tsjaad	Chad
Tunesië	Tunisia
Oeganda	Uganda
Centraal-Afrikaanse Republiek	Cộng hòa Trung Phi

Oceanië

Australië	Úc
Nieuw-Zeeland	New Zealand
Fiji	Fiji
Amerikaans Samoa	Samoa thuộc Mỹ
Cookeilanden	Quần đảo Cook
Frans-Polynesië	Polynesia thuộc Pháp
Kiribati	Kiribati
Marshalleilanden	Quần đảo Marshall
Micronesië	Micronesia
Nauru	Nauru
Nieuw-Caledonië	Nouvelle-Calédonie
Niue	Niue
Palau	Palau
Papoea-Nieuw-Guinea	Papua New Guinea
Salomonseilanden	Quần đảo Solomon
Samoa	Samoa
Tonga	Tonga
Tuvalu	Tuvalu
Vanuatu	Vanuatu

Nummers

0-20

0	không
1	một
2	hai
3	ba
4	bốn
5	năm
6	sáu
7	bảy
8	tám
9	chín
10	mười
11	mười một
12	mười hai
13	mười ba
14	mười bốn
15	mười năm
16	mười sáu
17	mười bảy
18	mười tám
19	mười chín
20	hai mươi

21-100

21	hai mươi mốt
22	hai mươi hai
26	hai mươi sáu
30	ba mươi
31	ba mươi mốt
33	ba mươi ba

37	ba mươi bảy
40	bốn mươi
41	bốn mươi mốt
44	bốn mươi bốn
48	bốn mươi tám
50	năm mươi
51	năm mươi mốt
55	năm mươi lăm
59	năm mươi chín
60	sáu mươi
61	sáu mươi mốt
62	sáu mươi hai
66	sáu mươi sáu
70	bảy mươi
71	bảy mươi mốt
73	bảy mươi ba
77	bảy mươi bảy
80	tám mươi
81	tám mươi mốt
84	tám mươi bốn
88	tám mươi tám
90	chín mươi
91	chín mươi mốt
95	chín mươi lăm
99	chín mươi chín
100	một trăm

101-1000

101	một trăm linh một
105	một trăm linh năm
110	một trăm mười
151	một trăm năm mươi mốt